

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ M
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **182/2017/QĐST-HNGĐ**

M, ngày 28 tháng 11 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 231/2017/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị H**, sinh năm: 1989; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn 1, xã Q, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: Anh **Phạm Văn D**, sinh năm: 1983; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn 1, xã Q, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 3 và khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; khoản 1, khoản 2 Điều 81; khoản 1, khoản 3 Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Bùi Thị H** và anh **Phạm Văn D**.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị H và anh D có hai con chung là Phạm Thị Th sinh ngày 25/6/2009 và Phạm Xuân H sinh ngày 14/9/2010. Các đương sự thỏa thuận : Chị Bùi Thị H được quyền trực tiếp trông nom , chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung Phạm Thị T h cho đến khi con chung đủ 18 tuổi; anh Phạm Văn D được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung Phạm Xuân H cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Các đương sự có quyền , nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản t rở. Việc cấp dưỡng nuôi con chung : Các đương sự tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và các khoản nợ chung: Không có.

- Về án phí: Hai đương sự thống nhất chị Bùi Thị H chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí , lệ phí Tòa án số 0001008 ngày 16/10/2017, của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Móng Cái , tỉnh Quảng Ninh. Chị Bùi Thị H được hoàn trả lại số tiền là 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP. M;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. M;
- UBND xã Q, TP. M;
- Lưu án văn; Hồ sơ.

THẨM PHÁN
(*đã ký*)

Phạm Cao Văn